

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2021/HNGĐ-ST
Ngày 23-4-2021
V/v tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Duy Thạch

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Bà Nguyễn Thị Lợi

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trịnh Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện A xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2021 về việc: “Tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Hoài T; ĐKTT: Tổ dân phố X, thị trấn E, huyện E1, tỉnh Đắklăk; cư trú tại thôn D, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên toà.

- Bị đơn: Anh Lê Tấn A; ĐKTT: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắklăk; cư trú tại thôn D, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tại các bản tự khai, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Đỗ Thị Hoài T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Hoài T và anh Lê Tấn A kết hôn với nhau do tự nguyện và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện K,

tỉnh Đắk Lắk vào ngày 04 tháng 10 năm 2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng nhau tại gia đình bố, mẹ đẻ anh Lê Tấn A ở thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; đến năm 2019 thì vợ chồng chuyển đến cư trú tại thôn D, xã T. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do gia đình anh Lê Tấn A xúc phạm, mắng chửi dẫn đến vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, tính cách không hợp nên thường xuyên xảy ra to tiếng, cãi vã nhau. Sau khi phát sinh, hai bên đã thay đổi chỗ ở để khắc phục mâu thuẫn nhưng không có kết quả mà ngày càng căng thẳng, trầm trọng. Do mâu thuẫn căng thẳng nên vợ chồng đã sống ly thân với nhau, không ai quan tâm và trách nhiệm đến nhau. Nay chị Đỗ Thị Hoài T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Tấn A.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Lê Đỗ Gia H - sinh ngày 14 tháng 7 năm 2017; con chung hiện do chị Đỗ Thị Hoài T đang trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn chị Đỗ Thị Hoài T đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng; việc cấp dưỡng nuôi con do chị Đỗ Thị Hoài T và anh Lê Tấn A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị Đỗ Thị Hoài T không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết về tài sản.

Tại các bản tự khai, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị đơn anh Lê Tấn A trình bày:

Về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn và nơi chung sống của vợ chồng như chị Đỗ Thị Hoài T trình bày là đúng. Quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nên vợ chồng xảy ra cãi vã nhau. Mâu thuẫn đã được gia đình khuyên ngăn, hòa giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn nên hai người đã sống ly thân, không ai quan tâm và trách nhiệm đến nhau. Nay chị Đỗ Thị Hoài T xin ly hôn, anh Lê Tấn A thấy tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí với yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Hoài T, đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung như chị Đỗ Thị Hoài T đã trình bày là đúng; con chung hiện do chị Đỗ Thị Hoài T nuôi dưỡng. Ly hôn, anh Lê Tấn A đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung; việc cấp dưỡng nuôi con, anh Lê Tấn A tạm thời không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Ly hôn, anh Lê Tấn A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A phát biểu ý kiến khẳng định:

- Về việc tuân theo pháp luật về tổ tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, những người tiến hành tổ tụng và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tổ tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điều 227 Bộ luật Tổ tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự, các điều 51, 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình, xử công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Đỗ Thị Hoài T và anh Lê Tấn A; về con chung, giao con chung Lê Đỗ Gia H - sinh ngày 14 tháng 7 năm 2017 cho chị Đỗ Thị Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng; thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật; về việc cấp dưỡng nuôi con và về tài sản chung: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về án phí: Chị Đỗ Thị Hoài T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn, anh Lê Tấn A có nơi cư trú và nơi làm việc trên địa bàn huyện A nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tổ tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện A.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ lời khai của các đương sự, các tài liệu, chứng cứ khác do nguyên đơn cung cấp và do Tòa án thu thập có trong hồ sơ vụ án đã xác định chị Đỗ Thị Hoài T và anh Lê Tấn A kết hôn với nhau do tự nguyện, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện K, tỉnh Đăklăk vào ngày 04 tháng 10 năm 2016. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp; hiện tại đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị Đỗ Thị Hoài T và anh Lê Tấn A đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Đỗ Thị Hoài T và anh Lê Tấn A.

[3] Về con chung: Chị Đỗ Thị Hoài T và anh Lê Tấn A có 01 con chung Lê Đỗ Gia H - sinh ngày 14 tháng 7 năm 2017, hiện do chị Đỗ Thị Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng, đang được đi học. Ly hôn cả chị Đỗ Thị Hoài T và anh Lê Tấn A đều có quan điểm được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, việc nuôi con chung vừa là quyền, vừa là nghĩa vụ của cha, mẹ nên giao con chung cho ai nuôi dưỡng cũng phải đảm bảo con chung được nuôi dạy và phát triển trong điều kiện tốt nhất; cả chị Đỗ Thị Hoài T và anh Lê Tấn A hiện đều là công nhân, có thu nhập ổn định nhưng điều kiện nuôi con chung của chị T tốt hơn anh Lê Tấn A, bởi lẽ con chung còn nhỏ và lại là nữ giới nên cần có sự chăm sóc

của người mẹ, hơn nữa chị T còn được sự giúp đỡ của gia đình trong việc nuôi dạy và chăm sóc con chung hàng ngày nên để con chung có cuộc sống ổn định sau khi ly hôn cần giao con chung cho chị Đỗ Thị Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc anh Lê Tấn A cho rằng, chị Đỗ Thị Hoài T và gia đình đang phải đi thuê nhà trọ nên không có đủ điều kiện nuôi con bằng anh Lê Tấn A là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Ly hôn chị Đỗ Thị Hoài T có quan điểm việc cấp dưỡng nuôi con sẽ do chị và anh Lê Tấn A tự thỏa thuận, tạm thời không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét quan điểm chị Đỗ Thị Hoài T đưa ra là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận; Tòa án không xem xét, giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản: Do các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết. Nếu các bên đương sự có tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con chung hoặc về tài sản, Tòa án sẽ xem xét giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi đương sự có yêu cầu.

[6] Về án phí: Chị Đỗ Thị Hoài T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm đề sung vào công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; các điều 143, 147 và 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ các điều 6, 7, 9 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016,

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Đỗ Thị Hoài T và anh Lê Tấn A.

2. Về con chung: Giao con chung Lê Đỗ Gia H - sinh ngày 14 tháng 7 năm 2017 cho chị Đỗ Thị Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con

chung do các đương sự tạm thời không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đỗ Thị Hoài T phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước. Chị Đỗ Thị Hoài T đã nộp số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A (theo Biên lai thu tiền số 0013026 ngày 03 tháng 02 năm 2021) nên không phải nộp nữa.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Cục Thi hành án dân sự Tp. Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã E, huyện K, tỉnh Đăklăk;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Duy Thạch